

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS-ST
Ngày: 19-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Đình Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Thạch Nhị**, ông **Đỗ Văn Kha**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị F Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Bị cáo:**

Họ và tên: **Lê Phúc Trường A**; Tên gọi khác: B; Sinh năm 1994; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 5A, khu phố Tân Xuân, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (*học vấn*): 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Phúc C - Sinh năm 1968 và bà Lê Thị D – Sinh năm 1970; Bị cáo có vợ tên Phạm Thị Thùy E – Sinh năm 1998 và 01 người con sinh năm 2015; Tiền án: 01 (*Ngày 11/11/2015 bị TAND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2015/HSST, bị cáo chấp hành xong án ngày 14/10/2018*); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 10 năm 2019 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1/ Ông Trần Tuấn F - Sinh năm 1993 (*Vắng mặt*).

Trú tại: Khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Nguyễn Kim G - Sinh năm 1960 (*Vắng mặt*).

Trú tại: Khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 05/10/2019 bị cáo Lê Phúc Trường A, sinh năm 1994 từ phòng trọ của mình thuộc khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đón xe khách đi thành phố Hồ Chí Minh chơi. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì A đến bến xe Miền Đông thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, gọi điện thoại cho một người bạn tên G (*không rõ nhân thân, lai lịch*) ngụ quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh đến đón. Khoảng 15 phút sau thì G điều khiển xe đến gặp A và G chở A đến thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ (*không rõ tên*) ở gần khu vực bến xe Miền Đông. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày khi A, G đang chơi trong quán Bar Hollywood thuộc quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh thì G đưa cho A nửa viên thuốc lắc màu cam là ma túy tổng hợp dạng đá bỏ trong bọc nylon miệng kéo dính, kích thước (2x1,5)cm, khoảng 20 phút sau G tiếp tục đưa cho A nửa viên thuốc lắc màu cam là ma túy tổng hợp dạng đá bỏ trong bọc nylon hàn kín mép, kích thước (1,5x1,5)cm để A sử dụng. Do đang mệt nên lúc này A cất giấu 02 nửa viên ma túy thuốc lắc nói trên vào trong túi quần đang mặc với mục đích cất giấu để khi nào có nhu cầu thì sử dụng. Đến khoảng 01 giờ ngày 06/10/2019 G điều khiển xe mô tô chở A về lại phòng nghỉ đã thuê trước đó để A nghỉ còn G bỏ đi đâu không rõ. Đến khoảng 10 giờ ngày 06/10/2019, A đón xe khách về lại thành phố Đồng Xoài, 02 nửa viên thuốc lắc vẫn cất giấu trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày A về đến phòng trọ của mình thì A lấy bọc nylon miệng kéo dính chứa nửa viên thuốc lắc và gói nylon hàn kín các mép chứa nửa viên thuốc lắc được G cho trước đó bỏ vào trong chiếc hộp bằng giấy ép màu đen, rồi cất giấu trên mặt bàn trong phòng ngủ của A với mục đích khi nào có nhu cầu thì sử dụng. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/10/2019 khi A đang một mình ở trong phòng trọ thì lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài kiểm tra hành chính phát hiện 02 nửa viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc màu cam được cất giấu trong hộp giấy ép màu đen để trên bàn nên Cơ quan Công an đã lập biên bản người phạm tội quả tang, cùng tang vật đối với Lê Phúc Trường A (*Bút lục số: 38-41; 53-62; 71-78*).

Ngày 22/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài ra quyết định số 29/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

Ngày 25/10/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- Gói 1: Nửa viên nén màu cam (*Ký hiệu M1*) được niêm phong gửi giám định là ma túy; Loại MDMA; Có khối lượng là: 0,1514 gam (*Bút lục số 37*).

- Gói 2: Nửa viên nén màu cam (*Ký hiệu M2*) được niêm phong gửi giám định là ma túy; Loại MDMA; Có khối lượng là: 0,2019 gam (*Bút lục số 37*).

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Phúc Trường A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Phúc Trường A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Phúc Trường A từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Bị cáo Lê Phúc Trường A thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Phúc Trường A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi, công cụ phạm tội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Để có ma túy để sử dụng, bị cáo Lê Phúc Trường A đã cất giấu 0,3533 gam ma túy loại MDMA tại phòng trọ thuộc khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo thuê trọ. Hành vi của bị cáo Lê Phúc Trường A đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất độc được gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép dưới bất kỳ hình thức nào, song để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội.

Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ngày 11/11/2015 bị cáo bị TAND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2015/HSST, ngày 14/10/2018 bị cáo mới

chấp hành xong án. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo đã không làm được điều đó mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội, điều này chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác và của chính bản thân bị cáo. Do bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự - *Tái phạm* – quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo một mức án tù có thời hạn thật nghiêm khắc phù hợp với tính chất mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của người khác, tôn trọng sức khỏe của bản thân và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Phúc Trường A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự cũng như những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với người thanh niên tên G (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) đã cho bị cáo Lê Phúc Trường A ma túy tại quán Bar Hollywood thuộc quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. Xét thấy vụ việc trên thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xác minh xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý trong vụ án này.

[6] Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng thu của bị cáo Lê Phúc Trường A. Đây là phương tiện được bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc hộp bằng giấy ép màu đen, kích thước (8,5x8,5x6,3)cm, mặt trên có dòng chữ Wwoor là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Lê Phúc Trường A** (*Tên gọi khác: B*) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Lê Phúc Trường A** 02 (*Hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22 tháng 10 năm 2019.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc hộp bằng giấy ép màu đen, kích thước (8,5x8,5x6,3)cm, mặt trên có dòng chữ Wwoor.

(Số vật chứng trên đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001794, quyển số 0036 ngày 10/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Lê Phúc Trường A** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Phúc Trường A có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- Công an TP.Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP.Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án – Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

CAO ĐÌNH THÀNH